

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HSST
Ngày 09 tháng 08 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - HÀ NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Cảnh.
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên toà:* ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/Phạm Xuân T, sinh năm 1958; Đăng ký NKTT, chỗ ở: Tổ dân phố B, phường H, thành phố P, tỉnh H; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Phạm Xuân H (đã chết), và bà Vũ Thị T (đã chết); Vợ: Dương Thị T, sinh năm 1959, con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 27/04/2017 chuyển tạm giam, ngày 10/05/2017 bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho Bảo Lãnh. Có mặt tại phiên toà.

2/Lưu Thị N, sinh năm 1968; Đăng ký NKTT, chỗ ở: Tổ 1, phường H, thành phố P, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Lưu Xuân C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Chồng Phạm Văn C, sinh năm 1979; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 27/04/2017 chuyển tạm giam, ngày 10/05/2017 bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho Bảo Lãnh. Có mặt tại phiên toà.

3/ Hoàng Công C, sinh năm 1984; ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Hoàng Công G (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1958; vợ : Mai Thị P, sinh năm 1983, con: Có 02 con lớn nhất sinh năm 2007 nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 27/04/2017 chuyển

tạm giam, ngày 10/05/2017 bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho Bảo Lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

4/Nguyễn Bá T, sinh năm 1986; ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Bá H, sinh năm 1962 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1958; vợ Nguyễn Thị P sinh năm 1990; Con: Có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 27/04/2017 chuyển tạm giam, ngày 10/05/2017 bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho Bảo Lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

5/ Nguyễn Xuân T sinh năm 1988; ĐKNKTT: xóm 14 thôn B xã H, huyện B, tỉnh H; chỗ ở: tổ 3, phường H, thành phố P, tỉnh H; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; Con ông: Nguyễn Xuân T sinh năm 1962 và bà Trần Thị T sinh năm 1962; Vợ Nguyễn Thị Sâm N sinh năm 1992; Con có 2 con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 27/04/2017 chuyển tạm giam, ngày 10/05/2017 bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho Bảo Lãnh. Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/Chị Trần Thị V sinh năm 1978. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 1, phường Q, thành phố P, tỉnh H.

2/ Anh Lê Văn Q sinh năm 1957. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh H.

3/ Anh Lâm Văn X sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ Q, phường L, thành phố P, tỉnh H.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/04/2017, Nguyễn Bá T, Lê Văn Q và Hoàng Công C ngồi uống cà phê thì Phạm Xuân T gọi điện rủ Q, C, T về nhà mình uống nước, sau đó là đánh bạc được Ta bằng tiền khi T, Quang, C đến nhà T thấy chị T, chị T (là vợ, con T) cùng Lưu Thị N đang ngồi uống nước. T gọi điện cho Nguyễn Xuân T đến nhà T chơi, khi T đến T bảo "Đủ chân rồi đẩy lên trên đi" C nói "Cháu có mỗi mấy trăm", T bảo "Cứ chơi đi có gì tao chung với mày". N, T, T, T, Quang, C cùng đi lên tầng hai, N lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong phòng cùng T, T, C ngồi xuống giường và thống nhất cách thức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm. Trong quá trình đánh bạc C, T hết tiền nên đứng dậy thì T vào tham gia đánh bạc với T, T, N trong lúc chơi T gọi điện cho Trần Thị V đến đánh bạc. Quá trình đánh bạc T thắng được số tiền 1.450.000đ thì nghỉ không chơi nữa và cho T vay 2.000.000đ để tiếp tục đánh bạc, lúc này V đến vào chơi đánh bạc cùng T, T, N.

Quá trình chơi các bị cáo đã thống nhất quy định luật chơi và tỷ lệ được thua như sau.

Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh phỏm. Phỏm là bộ hoặc dây cùng chất từ ba quân trở lên. Mỗi người chơi được chia 9 quân bài người chia bài được 10 quân, người đánh sau mà không ghép được lá bài của người đánh trước làm phỏm thì bốc một lá bài dưới nọc rồi đánh tiếp lần lượt đến khi được tính là bốn lần đánh bài thì hạ bài tính điểm, các phỏm sẽ hạ xuống còn những lá bài trên tay sẽ cộng vào với nhau. Các quân A, 2, 3...J, Q, K được tính là 1, 2, 3... 11, 12, 13 điểm người còn ít điểm nhất sẽ là người thắng những người còn lại sẽ là nhì, ba và bết. Bài có các phỏm ghép lại với nhau không có lá nào lẻ gọi "Ừ", bài không có phỏm gọi là móm. Người về nhất thu của người về nhì 50.000đ, người về ba 100.000đ, người về bết 150.000đ, móm 200.000đ, nếu có người Ò thì sẽ thu của những người còn lại 250.000đ. trong khi chơi đánh bạc ai Ò thì sẽ đưa cho Thu 50.000đ để mua chè thuốc về dùng.

Đến 10h45' cùng ngày khi N, T, V, T đang chơi đánh bạc thì phát hiện thấy Công an thành phố P N, T, T bỏ tú lơ khơ xuống giường sau đó N cầm tú lơ khơ xuống tầng 1 cất giấu còn T và V chạy lên phòng ngủ tầng 3.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với T, C, T, N, T, V về hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng và 11 bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng tại nhà của T.

Thu của N số tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7.

Thu của T số tiền 1.000.000đ và 01 điện thoại Iphone màu đen.

Thu của T số tiền 4.343.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung S7; 01 ví giả da.

Thu của T số tiền 1.700.000đ và 01 ví giả da.

Thu của C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S màu trắng.

Thu của Vân số tiền 293.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

Thu của Quang số tiền 2.060.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 112.

Thu của Xứng số tiền 1.070.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung GalaxyJ7 màu vàng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc như sau. Nguyễn Xuân T có 4.893.000đ, Hoàng Công C có 400.000đ, Nguyễn Bá T có 625.000đ, Lưu Thị N có 260.000đ, Phạm Xuân T có 1.000.000đ và Trần Thị V có 800.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Xuân T, Phạm Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N dùng để đánh bạc là 7.178.000đ, Hoàng Công C đánh bạc là 6.178.000đ, Trần Thị Vân đánh bạc là 3.635.000đ.

Từ nội dung trên, tại bản cáo trạng số 107/KSĐT ngày 05 tháng 07 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Hoàng Công C, Lưu Thị N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: giữ nguyên quan điểm kết tội các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến sửa đổi, bổ sung. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Các bị cáo Nguyễn Bá T, Lưu Thị N từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Hoàng Công C từ 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng; Nguyễn Xuân T từ 03 đến 06 tháng tù được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam. Phạt bổ sung Phạm Xuân T từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ. Các bị cáo Nguyễn Bá T, Hoàng Công C, Lưu Thị N, Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh bạc của bản thân và đồng bọn tham gia trong vụ án và khai nhận cụ thể, chi tiết về thời gian, địa điểm, hình thức cũng như số tiền dùng để đánh bạc cơ bản tương tự như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, bản thân đã nhận thức rõ tội lỗi, xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa trở thành người tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. HĐXX thấy cơ bản là phù hợp với nhau, phù hợp về thời gian, địa điểm, hình thức đánh bạc và số tiền cá nhân sử dụng để sát phạt vào ngày 18/04/2017. Phù hợp các vật chứng là tiền, công cụ đánh bạc T giữ tại nhà T và trong người các bị cáo cũng như lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 18/04/2017, tại nhà Phạm Xuân T ở tổ dân phố B, phường H, thành phố P, tỉnh H, Phạm Xuân T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi "Phỏm" với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc Cơ quan điều tra đã chứng minh được là 7.178.000đ. Hoàng Công C đánh bạc Cơ quan điều tra đã chứng minh được là 6.178.000đ

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N, Hoàng Công C đã phạm vào tội "*Đánh bạc*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1- điều 248 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như nếp sống văn minh đô thị nói riêng trên địa bàn Thành phố Phủ Lý. Hành vi của các bị cáo còn làm sai lệch về chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhân cách con người, gây bất bình trong nhân dân cũng như làm ảnh hưởng đến chính cuộc sống của các bị cáo. Hành vi này nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời tất yếu sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo đều là những công dân nhận thức và thấy rõ được tác hại của tệ nạn cờ bạc đối với cuộc sống, nhưng chỉ vì ham mê đồ đen, muốn có tiền nhanh chóng từ việc sát phạt lẫn nhau nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng cùng tham gia nên có tính đồng phạm với tính chất giản đơn và vị trí, vai trò được xác định như sau: Trong vụ án này Phạm Xuân T là người khởi xướng và trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Hoàng Công C, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N là những người cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm.

** Quá trình xem xét để quyết định hình phạt, cần phải đánh giá:*

+ Không có bị cáo nào phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét nhân thân thấy Nguyễn Xuân T ngày 07/12/2015 Công an phường Hai Bà Trưng xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc nên HĐXX cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

+ Tình tiết giảm nhẹ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Hành vi đánh bạc mang tính tự phát, phương thức sát phạt đơn giản, số tiền cá nhân các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn. Các bị cáo phạm tội lần đầu Tộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Phạm Xuân T, Lưu Thị N, Nguyễn Xuân T, Hoàng Công C, Nguyễn Bá T đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Phạm Xuân T có 02 con trai tham gia trong lực lượng Công an nhân dân được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Xuân T có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân Thức tham gia quân đội, có ông nội Nguyễn Xuân Đường tham gia quân đội được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, ông ngoại là liệt sỹ nên xét cho các bị cáo T, N, T, C, T được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hoàng Công C có bố đẻ là thương binh hạng 4/4. Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực nhưng Căn cứ Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của

Quốc hội khoản 3 Điều 7 bộ luật hình sự năm 2015. Xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự 2015.

Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét nhân thân thấy các bị cáo Phạm Xuân T, Lưu Thị N, Nguyễn Bá T, Hoàng Công C là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó HĐXX thấy: không cần thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là thỏa đáng, đủ tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành người tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

***Hình phạt bổ sung:** Xét mục đích phạm tội của các bị cáo là trục lợi bất chính về kinh tế để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với tội phạm này nên HĐXX thấy cần thiết phải phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248; Điều 30 Bộ luật hình sự.

***Xử lý vật chứng:**

- Đối với số tiền 2.060.000VNĐ; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Lê Văn Q; Số tiền 1.070.000VNĐ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung galaxy J7 màu vàng thu giữ của Lâm Văn X. Quá trình điều tra xác định số tiền và tài sản trên của Lê Văn Q, Lâm Văn X không liên quan đến vụ án. Bản thân Lê Văn Q, Lâm Văn X không chơi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại số tiền và tài sản trên cho Lê Văn Q và Lâm Văn X là hoàn toàn phù hợp nên HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có 52 cây, mặt sau màu xanh đậm; 01 (một) bộ tú lơ khơ có 52 cây, mặt sau màu xanh nhạt; 11 (mười một) bộ tú lơ khơ chưa sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, viên trắng thu giữ của Phạm Xuân T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung S7 edge màu đen thu giữ của Nguyễn Xuân T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Trần Thị V là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện hành vi đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Số tiền: Tổng số tiền 7.436.000 đ. Trong đó gồm có: Thu giữ của Phạm Xuân T 1.000.000đ; Thu giữ của Nguyễn Xuân T 4.343.000đ; Thu giữ của Nguyễn Bá T 1.700.000đ; Thu giữ của Lưu Thị N 100.000đ; Thu giữ của Trần Thị Vân là 293.000đ là tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc ví giả da màu đen thu giữ của Nguyễn Xuân T; 01 chiếc ví giả da màu nâu thu giữ của Nguyễn Bá T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu trắng T giữ của Hoàng Công C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 màu trắng thu giữ của Lưu Thị N là tài sản cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Phạm Xuân T khai nhận đã có một số lần đánh bạc nhưng không nhớ được thời gian cụ thể và số tiền sử dụng để đánh bạc nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Thị V đánh bạc cùng với Nguyễn Bá T, Lưu Thị N, Phạm Xuân T với số tiền 3.635.000đ. Bản thân Vân chưa có tiền án về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”. Do vậy hành vi của Trần Thị V không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 BLHS. Cơ quan Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ đối với Trần Thị V là phù hợp.

Đối với Lê Văn Q, Lâm Văn X có mặt ở nhà Phạm Xuân T nhưng không tham gia đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý không xử lý là phù hợp.

* Các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ **Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N, Hoàng Công C phạm tội “Đánh bạc”

2/ **Áp dụng** Khoản 1 Điều 248; điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53; Điều 60 (Đối với các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N, Hoàng Công C); Điều 33 (đối với bị cáo Nguyễn Xuân T) Bộ luật hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự 2015 (đối với bị cáo Hoàng Công C).

Xử phạt:

Phạm Xuân T 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Lưu Thị N 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao Phạm Xuân T, Lưu Thị N cho UBND phường H, thành phố P, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Nguyễn Bá T 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Bá T cho UBND xã P, thành phố P, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Hoàng Công C 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Công C cho UBND xã T, huyện T, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1- điều 69 của Luật thi hành án hình sự).

Nguyễn Xuân T 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến ngày 10/5/2017.

*Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 30, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự phạt: Phạm Xuân T 3.000.000đ; Lưu Thị N; Nguyễn Bá T; Hoàng Công C, Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo 1.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

3/Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có 52 cây, mặt sau màu xanh đậm; 01 (một) bộ tú lơ khơ có 52 cây, mặt sau màu xanh nhạt; 11 (mười một) bộ tú lơ khơ chưa sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động của Phạm Xuân T nhãn hiệu Iphone màu đen, viền trắng; Nguyễn Xuân T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung S7 edge màu đen; Trần Thị V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 7.436.000đ (bảy triệu bốn trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Trả lại Nguyễn Xuân T 01 chiếc ví giả da màu đen; Nguyễn Bá T 01 chiếc ví giả da màu nâu; Hoàng Công C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu trắng; Lưu Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 màu trắng.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phủ Lý; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi trong tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý lập ngày 13/7/2017 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam.)

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T, Lưu Thị N, Hoàng Công C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Cảnh